

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG ĐỊNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2021/HS-ST

Ngày 23 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- THÀNH phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vi Thị Quý;

Bà Lương Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Phạm Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2021/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2021/HSST-QĐ ngày 17 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Đình H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 05 tháng 02 năm 1992, tại Quận H, thành phố H. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ B, phường Y, Quận H, thành Phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình C (đã chết) và bà Tô Bích T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 10/02/2010 Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đốt pháo ném vào lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ.

Ngày 12/4/2021 bị Công an huyện Trảng Định, Lạng Sơn ra quyết định số 54/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng.

Tại bản án số 26 ngày 10/9/2013, Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo H 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong toàn bộ bản án (đã được xóa án tích).

Tại bản án số 16 ngày 24/02/2017, Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo H 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong toàn bộ bản án (đã được xóa án tích).

Ngày 13/6/2021, Lê Đình H có hành vi trộm cắp tài sản, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh K tố vụ án, K tố bị can và ra lệnh tạm giam từ ngày 14/6/2021. Ngày 20/9/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn xử phạt 08 tháng tù tại bản án số 209/2021/HS-ST, có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Tô Văn T1, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

2. Anh Nông Khánh K, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nông Văn T2, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

2. Anh Đặng Tuấn T3, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

3. Anh Đoàn Văn T4, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nông Hải Đ, sinh năm 1997, vắng mặt.

2. Bà Tô Bích T, sinh năm 1965, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/8/2021, Công an huyện Tràng Định tiếp nhận tố giác tội phạm của anh Nông Khánh K, trú tại thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn và anh Tô Văn T1, trú tại thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn về việc bị đối tượng Lê Đình H mượn 02 xe mô tô từ đầu tháng 4/2021 sau đó chiếm đoạt.

Sau khi tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định tiến hành kiểm tra xác minh làm rõ, xác định đối tượng Lê Đình H là người thực hiện hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của anh Nông Khánh K và Tô Văn T1, cụ thể:

Khoảng giữa tháng 3/2021, Lê Đình H đến nhà Tô Văn T1 chơi và hỏi mượn T1 01 xe mô tô biển kiểm soát 12P1-3762 với lý do đi đến xã Tân Minh, huyện Tràng Định có việc và hẹn khoảng 45 phút sau sẽ đem xe về trả, T1 đồng ý. Sau khi mượn được xe mô tô của anh T1, H điều khiển ra thị trấn Thất Khê, huyện Tràng

Định chơi. Qua hai ngày không thấy H mang xe về trả, T1 gọi điện thoại hỏi thì H nói dối là xe mô tô đã bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tạm giữ do không có giấy tờ nên chưa đem xe về trả được, để có thêm thời gian sử dụng xe đi chơi ở thị trấn Thất Khê. Được khoảng 10 ngày sau, do không có tiền chi tiêu nên H đã nảy sinh ý định đem xe mô tô của T1 đi cầm cố lấy tiền rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12P1-3762 đến gặp Nông Hải Đ ở cầu Đoòng Móc thuộc Khu 4, thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định nói đây là xe của mình, nhờ Đ đem đi cầm cố giúp. Đ đồng ý rồi đem xe mô tô biển kiểm soát 12P1-3762 đến hiệu cầm đồ Nhung Hưởng ở thôn Cốc Phát, xã Đ, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn cầm cố với Đặng Tuấn T3, trú tại thôn C, xã Đ, huyện Tràng Định được 2.500.000 đồng và đưa hết cho H. Có được số tiền này, H không về nhà cũng như không liên lạc với T1 nữa mà đi chơi và sử dụng chi tiêu cá nhân hết dẫn đến không có khả năng trả lại xe cho T1.

Đến khoảng 13 giờ ngày 04/4/2021, Lê Đình H đến quán trà chanh Windy thuộc Khu 4, thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn uống nước. Tại đây H gặp Nông Khánh K (là nhân viên của quán), sau khi nói chuyện được một vài câu, H hỏi mượn K chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12P1-133.60 với lý do đi có việc một lúc rồi đem về trả. Sau khi mượn được xe, H điều khiển xe mô tô của K đi mà không trả xe như đã hẹn, đến khoảng 14 giờ ngày 05/4/2021, do không có tiền chi tiêu nên H tiếp tục nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên đã tự ý bán chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12P1-133.60 của anh K cho Nông Văn T, trú tại thôn P, xã Đ, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn được 800.000 đồng đem đi chi tiêu cá nhân hết rồi H bỏ đi khỏi địa phương, không liên lạc với K nữa.

Khoảng cuối tháng 5/2021, Lê Đình H gọi điện thoại nói cho bà Tô Bích T (là mẹ của H) biết việc H đem xe mô tô của T1 đi cầm cố tại cửa hiệu cầm đồ Nhung Hưởng. Bà T gọi điện thoại thông báo cho T1 biết và đến cửa hiệu cầm đồ Nhung Hưởng chuộc xe mô tô hết 3.000.000 đồng. Còn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12P1-133.60 của Nông Khánh K, ngày 07/4/2021 Nông Văn T2 đã bán chiếc xe mô tô này cho Đoàn Văn T4, trú tại thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn với giá 1.000.000 đồng kèm theo giấy tờ mua bán xe giữa T2 với H.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Đoàn Văn T4 01 xe mô tô nhãn hiệu CPI màu nâu, biển kiểm soát 12P1-133.60, cũ đã qua sử dụng và 01 giấy bán xe đề ngày 05/4/2021 (người bán Lê Đình H, người mua Nông Văn T2).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS, ngày 17/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Tràng Định kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS 12P1-3762 của Tô Văn T1 bị xâm hại tháng 3/2021 có giá trị là 7.000.000 đồng; Xe mô tô nhãn hiệu CPI màu nâu, BKS 12P1-133.60 của Nông Khánh K bị xâm hại ngày 05/4/2021 có giá trị 2.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 9.500.000 đồng.

Tiến hành điều tra, xác minh về nhân thân, lai lịch, bị can Lê Đình H thấy: Năm 1992, Lê Đình H sinh ra tại Tổ B, Phường Y, Quận H, thành phố H (H cũ) sau đó đến khoảng năm 2000 thì cả gia đình chuyển đến thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn để sinh sống. Bố đẻ của H là ông Lê Đình C đã làm thủ tục nhập hộ khẩu

cho cả gia đình tại thôn P, xã T nhưng không cắt hộ khẩu tại Tổ B, Phường Y, Quận H, Thành phố H; quá trình sinh sống thì H và mẹ là bà Tô Bích T vẫn thường xuyên đi lại và sống ở cả hai nơi. Do đó, Lê Đình H hiện tại có 02 hộ khẩu như trên tại tỉnh Lạng Sơn và thành phố Hà Nội; có 02 Chứng minh thư nhân dân có chung nguyên quán là Y – H – Hà Nội, nhưng thông tin về ngày tháng năm sinh và hộ khẩu thường trú có sự khác nhau: Chứng minh thư nhân dân do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp cho Lê Đình H có thông tin: Sinh ngày 05/02/1991, hộ khẩu thường trú tại thôn P, xã T, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn còn Chứng minh thư nhân dân do Công an thành phố Hà Nội cấp cho Lê Đình H có thông tin: Sinh ngày 05/02/1992; Hộ khẩu thường trú tại: Tổ 4, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội. Ngoài ra cơ quan điều tra đã thu thập: (1) Danh chỉ bản số 056 lập ngày 23/5/2013 của Lê Đình H do Công an huyện Tràng Định lập; (2) Tờ khai Chứng minh nhân dân số 082112866 ngày 20/6/2007 của Lê Đình H do Công an tỉnh Lạng Sơn lập; (3) Tờ khai Chứng minh nhân dân 082112866 ngày 05/9/2020 của Lê Đình H do Công an tỉnh Lạng Sơn lập; (4) Tờ khai Chứng minh nhân dân 017388763 ngày 28/6/2012 của Lê Đình H do Công an thành phố Hà Nội lập; (5) Phiếu thu nhận thông tin căn cước công dân số thẻ 001092021234 cấp ngày 31/12/2020 của Lê Đình H do Công an thành phố Hà Nội lập; (6) Danh chỉ bản số 001 lập ngày 21/11/2016 của Lê Đình H do Công an huyện Tràng Định lập, để giám định dấu vân tay. Kết quả, tại Bản kết luận giám định số 16/KLGDDV-PC09 ngày 22/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh đã kết luận các dấu vân tay trên các tài liệu gửi giám định đứng tên Lê Đình H đều là của một người.

Vật chứng vụ án: Ngày 04/10/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 38/QĐ trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu CPI màu nâu, BKS 12P1-133.60 cho bị hại Nông Khánh K là chủ sở hữu.

Với nội dung sự việc trên, tại bản Cáo trạng số 59/CT-VKSTĐ ngày 19/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lê Đình H phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, theo Điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận hành vi của bị cáo gây ra là sai, vi phạm pháp luật. Người bị hại Nông Khánh K đã được trả lại tài sản bị xâm hại là chiếc xe mô tô BKS 12P1-133.60, không có yêu cầu bồi thường thêm; người bị hại anh Tô Văn T1 yêu cầu bị cáo Lê Đình H trả lại số tiền 3.000.000 đồng mà anh T1 đã dùng chuộc xe mô tô BKS 12P1-3762; người liên quan Nông Văn T2 yêu cầu bị cáo Lê Đình H trả lại số tiền 800.000 đồng đã mua xe mô tô BKS 12P1-133.60 với H; người liên quan Đoàn Văn T4 đã thỏa thuận miệng với Nông Văn T2 về việc T2 trả lại 1.000.000 đồng tiền T4 mua xe mô tô BKS 12P1-133.60, do đó không có yêu cầu bồi thường. Bị cáo Lê Đình H nhất trí bồi thường cho bị hại anh Tô Văn T1 3.000.000 đồng, trả cho anh Nông Văn T2 800.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định trong phần tranh luận, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Đình H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và đề nghị áp dụng

điểm b khoản 1 Điều 175; Điều 38; Điều 50; Điều 56; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đình H từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù và tổng hợp bản án số 209/2021/HS-ST của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn; Về hình phạt bổ sung, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về xử lý vật chứng xác nhận ngày 04/10/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Định đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 38/QĐ trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu CPI màu nâu, BKS 12P1-133.60 cho bị hại Nông Khánh K là chủ sở hữu; Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh Tô Văn T1 yêu cầu bị cáo bồi thường 3.000.000 đồng, anh Nông Văn T2 yêu cầu bị cáo bồi thường 800.000 đồng là có cơ sở nên buộc bị cáo bồi thường cho anh T1 3.000.000 đồng, bồi thường anh T2 800.000 đồng; về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; lời nói sau cùng bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt, xử cho bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Trảng Định trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp; tại phiên tòa vắng mặt anh Nông Khánh K là bị hại có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; anh Đặng Tuấn T3, Đoàn Văn T4 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; anh Nông Hải Đ và bà Tô Bích T người làm chứng. Trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai, xét thấy vắng mặt anh Nông Khánh K, Đặng Tuấn T3, Đoàn Văn T4, Nông Hải Đ và bà Tô Bích T không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật

[2] Về hành vi cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, đồng thời hoàn toàn phù hợp với biên bản thu giữ đồ vật, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án cụ thể: Khoảng giữa tháng 3/2021 bị cáo Lê Đình H mượn và chiếm đoạt được chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đen, BKS 12P1-3762 của Tô Văn T1 trị giá 7.000.000 đồng của anh Tô Văn T1 với lý do đi đến xã Tân Minh, huyện Trảng Định có việc và hẹn khoảng 45 phút sẽ đem xe về trả. Đến khoảng 13 giờ ngày 04/4/2021, tại quán trà chanh Windy thuộc Khu 4, thị trấn Thất Khê, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn, Lê Đình H tiếp tục hỏi mượn được chiếc xe mô tô nhãn hiệu CPI màu nâu, BKS 12P1-133.60 của Nông Khánh K trị giá 2.500.000 đồng. Như vậy Cáo trạng số 46/CT-VKSTĐ ngày 13/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lê Đình H về tội

“Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó gây mất trật tự an ninh của địa phương, gây bất bình trong dư luận xã hội, đồng thời bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động, mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền phục vụ lợi ích tiêu sài của bản thân nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Xét về nhân thân bị cáo Lê Đình H: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Định xét xử 02 lần về tội Trộm cắp tài sản đã được xóa án tích. Ngoài ra, ngày 13/6/2021, Lê Đình H có hành vi trộm cắp tài sản, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam. Ngày 20/9/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn xử phạt 08 tháng tù tại bản án số 209/2021/HS-ST; ngày 10/02/2010 Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đốt pháo ném vào lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ; ngày 12/4/2021 bị Công an huyện Trảng Định, Lạng Sơn ra quyết định số 54/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng; về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả cho bị hại. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Từ đánh giá trên khi lượng hình cần xem xét nhân thân của bị cáo để ra mức án tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra. Cần xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, bị cáo không có tài sản.

[7] Xử lý vật chứng: Xác nhận ngày 04/10/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Định đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu CPI, BKS 12P1-133.60 cho bị hại Nông Khánh K là chủ sở hữu do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đoàn Văn T4 không có yêu cầu gì do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh Tô Văn T1 yêu cầu bị cáo bồi thường 3.000.000 đồng, anh Nông Văn T2 yêu cầu bồi thường 800.000 đồng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi phải bồi thường cho anh T1 3.000.000 đồng, bồi thường anh T2 800.000 đồng. Khi bản án có hiệu lực anh Tô Văn T1, anh Nông Văn T2 có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Lê Đình H bị tuyên là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Đình H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Đình H 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, tổng hợp với 08 (tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tại bản án số 209/2021/HS-ST ngày 20/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, hình phạt chung bị cáo phải chấp hành 02 (hai) năm tù, thời hạn tính từ ngày 14/6/2021.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Đình H bồi thường cho anh Tô Văn T1 3.000.000 (ba triệu) đồng; bồi thường cho anh Nông Văn T2 800.000 (tám trăm nghìn) đồng

Kể từ khi án có hiệu lực anh Tô Văn T1 và anh Nông Văn T2 có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

6. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Đình H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự. Tổng cộng bị cáo phải chịu 500.000 (năm trăm nghìn) đồng nộp Ngân sách Nhà nước;

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại anh Tô Văn T1, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nông Văn T2 có mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại anh Nông Khánh K, người có quyền lợi, nghĩa vụ

liên qan anh Đoàn Văn T4, Đặng Tuấn T3 vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

8. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
 - Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
 - VKSND tỉnh Lạng Sơn;
 - VKSND huyện Tràng Định;
 - Công an huyện Tràng Định;
 - Chi cục THADS huyện Tràng Định;
 - Bị cáo (qua nhà tạm giữ);
 - Bị hại (theo địa chỉ);
 - Người có QLNVLQ (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Bàn Văn Tiền